

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày 06 – 03 – 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HB, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Ghét

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Tài Em

Ông Liêu Tài Ngoánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Hậu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HB, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Nghi - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 03 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HB, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng T (tên gọi khác: D), sinh ngày 27/02/1997, tại tỉnh Bạc Liêu. HKTT: Ấp B, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; Nơi ở hiện nay: Không có nơi ở cố định. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên cha: Nguyễn Văn V (đã chết); Họ tên mẹ: Trần Xuân Đ (sinh năm 1973); Họ tên vợ: Nguyễn Thúy S (sinh năm 1998) (đã ly hôn); Tiền án: Không có; Tiền sự: 01, Ngày 22/3/2024 bị Công an xã T, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chưa chấp hành xong. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/5/2024, đến ngày 20/5/2024 tạm giam đến nay (có mặt).

- Bị hại: Chị Lê Thùy M, sinh năm 1993 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng T biết Lê Thùy M (vợ cũ của Nguyễn Hoàng T) có mang theo nhiều tài sản có giá trị nên Nguyễn Hoàng T nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của

chị M. Ngày 13/5/2024, T chuẩn bị thuốc ngủ, kèm, dây vải rồi hẹn gặp chị Lê Thùy M tại phòng 105 Nhà nghỉ H, thuộc ấp T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Tại đây T và chị M có quan hệ tình dục. Sau đó T lấy viên thuốc ngủ chuẩn bị sẵn đưa cho chị M uống. Sau khi uống thuốc xong chị M cảm giác buồn ngủ, mệt và đau bụng; T mới hỏi chị M có đói bụng không đi ăn với T, nhưng chị M không đi; T kêu chị M đưa chìa khóa xe để T đi mua cơm. T điều khiển xe của chị M đi mua 02 hộp cơm và đưa cho chị M 01 hộp cơm. Sau khi ăn cơm xong thì T và chị M tiếp tục quan hệ tình dục. Khi quan hệ xong T và chị M mặc đồ vào và chị M nằm quay người vào trong. Lúc này T liền đè người chị M xuống, chèo hai tay chị M ra sau rồi dùng băng keo quấn lại; Chị M la lên hỏi T Làm gì thì T trả lời “tao kẹt quá mày cho tao mượn đỡ bộ vòng”, T dùng kèm cắt lấy bộ vòng của chị M đang đeo trên tay rồi bỏ vào balo của T. T lấy túi xách của chị M và chìa khóa xe của chị M cùng với balo của T nhanh chóng chạy ra ngoài đóng cửa phòng lại. xuống đến nơi để xe mở khóa định điều khiển xe chạy đi nhưng không đề được, lúc này nghe tiếng la của chị M sợ phát hiện nên T bỏ lại xe, chạy bộ ra phía Quốc lộ A và chạy về hướng xã V B, khi đến bụi chuối trên bờ kênh thuộc ấp T (giáp ranh với ấp A, xã V B) Thái mở túi xách của chị M ra, lấy bóp cá nhân nhỏ trong túi xách, lấy giấy đăng ký xe rồi ném bỏ bóp xuống kênh, tiếp tục kiểm tra túi xách T lấy hết vàng, tiền và bỏ tất cả tài sản đã lấy vào balo của T, bỏ túi xách của chị M tại bụi chuối. Sau đó T lội bộ ra hướng Q, đón xe khách về thành phố. T lấy tiền cướp được và bán 01 chiếc lắc đeo tay và 03 chiếc vòng tại tiệm V2, lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đến ngày 17/5/2024 thì bị cáo bị bắt.

Tại kết luận định giá số 32/HĐ ngày 03/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H kết luận:

- 20 (hai mươi) chiếc vòng ximen, loại vàng 17K, có tổng trọng lượng: 1 lượng, 2 chỉ 6 phân (*thu hồi được 17 chiếc, qua giám định có khối lượng 43,6544 gram*). Thời điểm định giá 13/05/2024, trị giá 71.782.200 đồng.

- 01 (một) sợi dây chuyền, kiểu đẹp có khóa nhỏ, loại vàng 17K (*đã thu hồi, qua giám định có khối lượng là 8,8809 gram có trọng lượng quy đổi là 2 chỉ 3 phân 7 ly*). Thời điểm định giá 13/05/2024, trị giá 13.501.890 đồng.

- 01 (một) đôi bông tai (02 chiếc), có gắn đá, loại vàng 17K (*đã thu hồi, qua giám định có khối lượng cả hột đá là 2,3502 gram có trọng lượng quy đổi là 6 phân 2 ly*). Thời điểm định giá 13/05/2024, trị giá 3.532.140 đồng.

- 01 (một) chiếc lắc vàng, kiểu lắc đôi, loại vàng 17K, có trọng lượng: 8 chỉ 5 phân. Thời điểm định giá 13/05/2024, trị giá 48.424.500 đồng.

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 15, Pink (màu hồng), 128 GB, năm sản xuất 2023, đã qua sử dụng. Thời điểm định giá 13/05/2024, trị giá 17.361.000 đồng.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu sơn: đỏ-nâu, dung tích 108, BKS: 94E1 – 431.92. Thời điểm định giá 13/05/2024, trị giá 15.500.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định kim loại vàng số: 3172/KL-KTHS ngày 20/06/2024 của Phân viện Khoa học Hình sự Bộ C tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận về đối tượng giám định:

Gói 1: 01 (một) đoạn kim loại màu vàng kích thước 1,3cm x 1,5cm và một số mảnh vụn kim loại, tổng khối lượng: 3,0743 gam (có ghi số 02) được niêm phong gửi giám định có thành phần kim loại chủ yếu là V1 (Au): 75,91%, B (Ag): 8,02%, Đ1 (Cu): 15,67%;

Gói 2: 16 (mười sáu) chiếc vòng bằng kim loại màu vàng đã bị cắt đứt, tổng khối lượng: 40,58 gam, được niêm phong gửi giám định có thành phần kim loại chủ yếu là Vàng (Au): 75,60%, Bạc (Ag): 8,21%, Đồng (Cu): 15,84%; 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, khối lượng: 8,8809 gam, được niêm phong gửi giám định có thành phần kim loại chủ yếu là Vàng (Au): 75,57%, Bạc (Ag): 8,48%, Đồng (Cu): 14,59%; 01 (một) đôi (02 chiếc) bông tai bằng kim loại màu vàng, có gắn đá, tổng khối lượng (cả đá): 2,3502 gam, được niêm phong gửi giám định có thành phần kim loại chủ yếu là Vàng (Au): 76,67%, Bạc (Ag): 5,09%, Đồng (Cu): 17,56%. Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong, khối lượng: gói 1: 3,0703 gam; gói 2: 16 chiếc vòng: 40,5793 gam, 01 sợi dây chuyền: 8,8768 gam, 01 đôi (02 chiếc) bông tai: 2,3465 gam.

Trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Hoàng Thái đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; khai nhận đã chiếm đoạt tài sản của chị My gồm: 01 bộ vòng vàng 17K, 01 chiếc lắc, kiểu lắc đôi vàng 17K, 01 sợi dây chuyền kiểu đẹp có khía nhỏ vàng 17K, 01 đôi bông tai (02 chiếc) có gắn đá vàng 17K, 01 điện thoại di động Iphone 15, 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision có tổng giá trị là 170.101.730 đồng và số tiền 14.000.000 đồng tiền Việt Nam.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoàng T khai nhận hành vi đã thực hiện đúng như cáo trạng đã truy tố và đồng ý bồi thường thiệt hại như yêu cầu của bị hại.

Tại phiên tòa bị hại trình bày ý kiến: Tại cơ quan điều tra chị yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền 86.785.000. Tuy nhiên gia đình bị cáo T đã bồi thường số tiền 30.000.000 đồng. Nay chị yêu cầu bị cáo Nguyễn Hoàng T tiếp tục bồi thường thiệt hại số tiền 56.785.000 đồng. Đồng thời chị xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Hoàng T.

Tại Cáo Trạng số 04/CT-VKSHB ngày 09/01/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện HB truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng T đối với hành vi cướp tài sản.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện HB giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng T về tội “Cướp tài sản” theo điểm đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội Cướp tài sản;

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng T bồi thường cho chị Lê

Thùy M số tiền 56.785.000 đồng.

Vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây kèm cán nhựa màu xanh, lưỡi 2 mặt cắt, có kích thước 16cm x 2,8cm, phần cán dài 11,5cm; 01 (một) cuộn băng keo trong, có kích thước 10cm x 5cm, độ dày tính luôn phần giấy 1,3cm; 01 (một) bao cao su màu hồng, trong bao cao su có dính ít dịch màu trắng đục, bao đã qua sử dụng; 02 (hai) đoạn vải ren, màu tím, có kích thước 74cm x 8,5cm và 1,52cm x 8,5cm; 01 (một) bịch nylon có kích thước 11cm x 7cm, có nẹp miệng; 01 (một) đoạn vải ren, màu tím, có nút thắt, có kích thước 42cm x 8,5cm; 01 (một) đoạn băng keo đã qua sử dụng, có chiều dài 60cm; 01 (một) đoạn vải ren, màu tím có 02 nút thắt, có kích thước 55cm x 8,5cm; 02 (hai) đoạn băng keo đã qua sử dụng, có chiều dài bằng nhau là 55cm; 01 (một) cục B1 đã bị vò lại; 01 (một) balo vải, màu xám, có hai quai đeo, trên balo có chữ “HARAS”.

Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Fealme, loại màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 867740050321671, số IMEI 2: 867740050321663, kiểu máy RMX2170, bên trong có gắn sim số 0385537399.

Án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Hoàng T không có ý kiến tranh luận.

Bị hại trình bày ý kiến tranh luận: Bị hại xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Hoàng T phù hợp với lời khai bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở nhận định: Vì mong muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của chị Lê Thùy M. Vào ngày 13/5/2024 bị cáo hẹn chị Lê Thùy M đến nhà nghỉ H, bị cáo Nguyễn Hoàng T đã thực hiện hành vi dùng vũ lực, chiếm đoạt của chị Lê Thùy M 01 bộ vòng vàng 17K, 01 chiếc lắc vàng kiểu lắc đôi, vàng 17K; 01 sợi dây chuyền kiểu đẹp có khóa nhỏ vàng 17K, 01 đôi bông tai gắn đá vàng 17K, 01 điện thoại di động Iphone 15, 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision có tổng giá trị là 170.101.730 đồng và 14.000.000 đồng tiền Việt Nam. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 184.101.730 đồng.

Bị cáo T thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, dùng vũ lực mục đích chiếm đoạt tài sản để bán lấy tiền tiêu xài nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân một cách bất hợp pháp. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*cướp tài sản*”, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội do cố ý, bị cáo đã có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân đã xâm quyền sở hữu về tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo còn xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội. Do đó, cần có mức hình phạt thật nghiêm, áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử cũng cần xem xét đến tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng T thành khẩn khai nhận hành vi đã thực hiện; đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, đồng thời bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Nguyễn Hoàng T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, đã trả: 01 (một) đoạn kim loại màu vàng kích thước 1,3cm x 1,5cm và một số mảnh vụn kim loại, tổng khối lượng còn lại sau giám định: 3,0703 gam, loại vàng 17k; 16 (mười sáu) chiếc vòng bằng kim loại màu vàng đã bị cắt đứt, tổng khối lượng còn lại sau giám định: 40,5793 gam, loại vàng 17k; 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, khối lượng còn lại sau giám định: 8,8768 gam, loại vàng 17k; 01 (một) đôi (02 chiếc) bông tai bằng kim loại màu vàng, có gắn đá, tổng khối lượng (cả đá) còn lại sau giám định: 2,3465 gam, loại vàng 17k; 01 (một) hộp nhựa có nắp đậy, có dòng chữ “Ngân T1 Kem tẩy Body trắng nhanh”; Tiền Việt Nam 4.315.000đ (Bốn triệu ba trăm mười lăm nghìn đồng); 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại: Vision, màu sơn: đỏ - nâu, số máy: JF86E5122333, số khung: 583XLZ415437, dung tích: 108, biển số 94E1 - 431.92, tên chủ xe: Lê Thùy M, sinh năm 1993; 02 (hai) romert xe, màu đen, có dòng chữ “Honda”, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe số 035264, tên Lê Thùy M của xe biển số 94E1 – 431.92 cho chị Lê Thùy M là đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 (một) cây kèm cán nhựa màu xanh, lưỡi 2 mặt cắt, có kích thước 16cm x 2,8cm, phần cán dài 11,5cm; 01 (một) cuộn băng keo trong, có kích thước 10cm x 5cm, độ dày tính luôn phần giấy 1,3cm; 01 (một) bao cao su màu hồng, trong bao cao su có dính ít dịch màu trắng đục, bao đã qua sử dụng; 02 (hai) đoạn vải ren, màu tím, có kích thước 74cm x 8,5cm và 1,52cm x 8,5cm; 01 (một) bịch nylon có kích thước 11cm x 7cm, có nếp miệng; 01 (một) đoạn vải ren, màu tím, có nút thắt, có kích thước 42cm x 8,5cm; 01 (một) đoạn băng keo đã qua sử dụng, có chiều dài 60cm; 01 (một) đoạn vải ren, màu tím có 02 nút thắt, có kích thước 55cm x 8,5cm; 02 (hai) đoạn băng keo đã qua sử dụng, có chiều dài bằng nhau là 55cm; 01 (một) cục B1 đã bị vò lại; 01 (một) balo vải, màu xám, có hai quai đeo, trên balo

có chữ “HARAS” đây là vật chứng bị cáo dùng vào việc phạm tội và không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Fealme, loại màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 867740050321671, số IMEI 2: 867740050321663, kiểu máy RMX2170, bên trong có gắn sim số 0385537399 đây là vật chứng bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 56.785.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại. Đây là sự tự nguyện của bị cáo và phù hợp quy định pháp luật nên được ghi nhận.

[5] Về án phí hình sự: Bị cáo Nguyễn Hoàng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí: 2.839.250 đồng

[6] Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện HB.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 17/5/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Lê Thùy M số tiền 56.785.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự .

3. Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây kèm cán nhựa màu xanh, lưỡi 2 mặt cắt, có kích thước 16cm x 2,8cm, phần cán dài 11,5cm; 01 (một) cuộn băng keo trong, có kích thước 10cm x 5cm, độ dày tính luôn phần giấy 1,3cm; 01 (một) bao cao su màu hồng, trong bao cao su có dính ít dịch màu trắng đục, bao đã qua sử dụng; 02 (hai) đoạn vải ren, màu tím, có kích thước 74cm x 8,5cm và 1,52cm x 8,5cm; 01 (một) bịch nylon có kích thước 11cm x 7cm, có nếp miệng; 01 (một) đoạn vải ren, màu tím, có nút thắt, có kích thước 42cm x 8,5cm; 01 (một) đoạn băng keo đã qua sử dụng, có chiều dài 60cm; 01 (một) đoạn vải ren, màu tím có 02 nút thắt, có kích thước 55cm x 8,5cm; 02 (hai) đoạn băng keo đã qua sử dụng, có chiều dài bằng nhau là 55cm; 01 (một) cục B1 đã bị vò lại; 01 (một) balo vải, màu xám, có hai quai

đeo, trên balo có chữ “HARAS”.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Fealme, loại màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 867740050321671, số IMEI 2: 867740050321663, kiểu máy RMX2170, bên trong có gắn sim số 0385537399.

(Vật chứng được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện HB theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/02/2025)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hoàng T phải chịu án phí 200.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bị cáo phải chịu án phí số tiền 2.839.250 đồng.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

6. Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện KSND tỉnh Bạc Liêu;
- Viện KSND huyện HB;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu
- Thi hành án hình sự CA huyện HB;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện HB;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(dã ký)

Phan Thị Mỹ Ghét